TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **78**/2024/DS-ST
Ngày: 29-7-2024
V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Quyền

*Các Hội thẩm nhân dân:*Ông Lê Văn Mai

Ông Hoàng Hữu Minh

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành***: Bà Trần Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 168/2024/TLST-DS ngày 15 tháng 4 năm 2024 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 168/2024/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 695/2024/QĐST-DS ngày 12 tháng 7 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Tổ chức CEP.
Địa chỉ: A C, phường B, Quận A, TP ..
Địa chỉ liên hệ: 228 đường C, khu phố C, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Hoàng V – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đoàn Thanh P – Giám đốc Chi nhánh L.
Địa chỉ: A L, khu P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn*: Bà Trương Thị N, sinh năm 2000
Địa chỉ: tổ E, ấp L, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

(Ông P, bà N vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 19/3/2024, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Tổ chức CEP do ông Đoàn Thanh P trình bày:

Ngày 25 tháng 07 năm 2022 thông qua UBND xã P, bà Trương Thị N có vay tại Tổ chức CEP – Chi nhánh L số tiền 30.000.000đồng (Ba mươi triệu đồng), lãi suất trên vốn vay 0,68%/tháng, thời hạn 20 tháng. Trong quá trình hoàn trả bà Trương Thị N không thực hiện theo đúng hợp đồng, tính đến ngày 21/12/2023 bà Trương Thị N đã hoàn trả số tiền vốn là 15.282.845đ (Mười lăm triệu hai trăm tám mươi hai ngàn tám trăm bốn mươi lăm đồng), đã hoàn trả số tiền lãi là 1.428.000đ (Một triệu bốn trăm hai mươi tám ngàn đồng). Số tiền còn nợ, bao gồm nợ vốn 14.717.155đ (Mười bốn triệu bảy trăm mười bảy ngàn một trăm năm mươi lăm đồng) và nợ lãi 2.652.000đ (Hai triệu sáu trăm năm mươi hai ngàn đồng). Tổ chức CEP – Chi nhánh L đã nhiều lần cử nhân viên đến nhà để làm việc, tuy nhiên bà Trương Thị N cố tình lẫn tránh, không thực hiện nghĩa vụ hoàn trả.

Tổ chức CEP khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Long Thành:

Buộc bà Trương Thị N phải trả cho Tổ chức CEP số tiền nợ: nợ gốc 14.717.155 đồng, nợ lãi 2.652.000 đồng; tổng cộng là 17.342.155đ (Mười bảy triệu ba trăm bốn mươi hai ngàn một trăm năm mươi lăm đồng).

- Bị đơn bà Trương Thị N đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án; được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần đến làm việc, tham gia phiên họp công khai chứng cứ, phiên hòa giải, phiên tòa nhưng bà N đều vắng mặt và không có lời khai, ý kiến trình bày.

- *Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tại phiên tòa:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những nguyên đơn đã tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn bà Trương Thị N không chấp hành pháp luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Tổ chức CEP. Buộc bà Trương Thị N phải trả cho Tổ chức CEP số tiền nợ: nợ gốc 14.717.155 đồng, nợ lãi 2.652.000 đồng; tổng cộng là 17.342.155đ (Mười bảy triệu ba trăm bốn mươi hai ngàn một trăm năm mươi lăm đồng).

Về án phí: Bị đơn bà Trương Thị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Đoàn Thanh P có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn bà Trương Thị N đã được tiệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

Bị đơn bà Trương Thị N đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án và được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần đến làm việc, tham gia phiên họp

công khai chứng cứ, phiên hòa giải, phiên tòa nhưng bà N đều vắng mặt, cũng không có ý kiến phản hồi về các nội dung theo đơn khởi kiện của nguyên đơn. Do bà N không đến tham gia tố tụng tại Tòa án, không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; căn cứ khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chỉ căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn giao nộp, Toà án thu thập trong hồ sơ vụ án để xem xét, giải quyết vụ án.

[2] Về quan hệ tranh chấp:

Nguyên đơn Tổ chức CEP (gọi tắt là Tổ chức tài chính vi mô CEP) khởi kiện yêu cầu bị đơn bà Trương Thị N thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ theo Hợp đồng vay vốn ký kết ngày 25/7/2022 giữa bên cho vay là Tổ chức CEP với bên vay là bà Trương Thị N.

Căn cứ vào thu nhập của bà Trương Thị N, Tổ chức tài chính vi mô CEP đã đồng ý cho bà N vay số tiền 30.000.000đồng. Theo quy định tại Điều 4, Điều 127 Luật các tổ chức tín dụng năm 2024 thì cho vay là một trong những hoạt động ngân hàng của tổ chức tài chính vi mô nói chung nên quan hệ tranh chấp trong vụ án được xác định là "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*", theo khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về hiệu lực của Hợp đồng: Tổ chức tài chính vi mô CEP và bà Trương Thị N đã ký kết Hợp đồng vay vốn ngày 25/7/2022. Việc ký kết Hợp đồng vay vốn này là tự nguyện, hình thức và nội dung phù hợp với quy định pháp luật nên có giá trị pháp lý và có hiệu lực thi hành đối với các bên.

[3.2] Về việc thực hiện Hợp đồng: Theo Hợp đồng vay vốn ký ngày 25/7/2022, Tổ chức tài chính vi mô CEP cho bà Trương Thị N1 vay số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng). Thời hạn vay 20 tháng với lãi suất cho vay là 0,68%/tháng, tính theo dư nợ ban đầu (năm có 365 ngày), tương đương 15,46%/năm tính theo dư nợ cho vay thực tế. Lãi suất cho vay được cố định trong suốt thời hạn vay. Ngoài lãi suất cho vay, bên cho vay không thu bất kỳ phí gì liên quan đến khoản vay, không tính lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Bên vay trả nợ gốc định kỳ hàng tháng một lần, kỳ trả nợ gốc đầu tiên là ngày 22/08/2022, kỳ trả nợ gốc cuối cùng là ngày 22/03/2024. Số tiền trả gốc mỗi kỳ: 1.536.000 đồng, trả trong 19 kỳ đầu. Số tiền trả gốc kỳ cuối: 816.000 đồng. Bên vay trả lãi định kỳ hàng tháng một lần, kỳ trả lãi đầu tiên là ngày 22/08/2022, kỳ trả lãi cuối cùng là ngày trả nợ gốc cuối cùng. Số tiền trả lãi mỗi kỳ: 204.000 đồng, trả trong 20 kỳ.

Tính đến ngày 21/12/2023, bà Trương Thị N đã hoàn trả số tiền vốn là 15.282.845 đồng, đã hoàn trả số tiền lãi là 1.428.000 đồng. Số tiền còn nợ, bao gồm nợ vốn 14.717.155 đồng và nợ lãi 2.652.000 đồng.

Xét thấy, quá trình thực hiện hợp đồng vay vốn, bà Trương Thị N vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận với Tổ chức tài chính vi mô CEP. Từ ngày 21/12/2023 đến nay, bà Trương Thị N không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Tổ chức

tài chính vi mô CEP nên Tổ chức tài chính vi mô CEP yêu cầu bà Trương Thị N phải có trách nhiệm trả tiền nợ gốc 14.717.155 đồng, nợ lãi 2.652.000 đồng; tổng cộng là 17.342.155đ (*Mười bảy triệu ba trăm bốn mươi hai ngàn một trăm năm mươi lăm đồng*) là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Tổ chức CEP được chấp nhận nên bà Trương Thị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Hoàn trả cho Nguyên đơn Tổ chức CEP tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 266, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 274, 278, 280, 357, 398, 401, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 91, 95, 120 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Áp dụng Nghị Quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội 14 về án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Tổ chức CEP.

Buộc bà Trương Thị N phải trả cho Tổ chức CEP số tiền nợ gốc 14.717.155 đồng, nợ lãi 2.652.000 đồng; tổng cộng là 17.342.155đ (Mười bảy triệu ba trăm bốn mươi hai ngàn một trăm năm mươi lăm đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán thì hàng tháng còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trương Thị N phải chịu 867.000đ (*Tám trăm sáu mươi bảy nghìn đồng*).

Hoàn trả cho Nguyên đơn Tổ chức CEP tiền tạm ứng án phí đã nộp là 434.000 đồng theo biên lai số 0015561 ngày 08/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành.

3. Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Long Thành;
- Chi cục THADS huyện Long Thành;
- Lưu.

Phạm Ngọc Quyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Văn Phước **Dương Minh Tân** **Phạm Ngọc Quyền**